

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 255/2020/TLST - HNGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2020 về việc ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị Vũ Kim T, sinh năm 1993.

Đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú tại: Thôn Y, xã T, huyện T, Thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Anh Nguyễn Thanh T1, sinh năm 1991.

Đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú tại: Thôn B, xã C, huyện P, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Kim T và anh Nguyễn Thanh T1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về con chung: Giao con chung của chị Vũ Kim T và anh Nguyễn Thanh T1 là Nguyễn Khánh A, sinh ngày 19/02/2018 cho chị Vũ Kim T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Tạm miễn cấp dưỡng nuôi con cho anh Nguyễn Thanh T1 đến khi có yêu cầu hoặc có sự thay đổi theo quy định của pháp luật. Anh T1 có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

+ Về tài sản chung: Các bên không đề nghị Tòa xét.

+ Về án phí: Ghi nhận việc chị Vũ Kim T tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm được đối trừ vào khoản tạm ứng

án phí 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) đã nộp tại Biên lai thu tiền số 0005974 ngày 02/12/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện P. Trả lại chị Vũ Kim T số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) còn lại sau khi đối trừ. Chị T đã nộp đủ tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Lê Anh Phương